

Thực trạng quản lý giáo dục kỹ năng xã hội cho học sinh thông qua hoạt động trải nghiệm tại các trường tiểu học thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

Hoàng Thị Ngọc Hà*

*Trường Tiểu học Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

Received: 2/9/2023; Accepted: 14/9/2023; Published: 20/9/2023

Abstract: The article presents the results of research on the current status of social skills education management for students through experiential activities at primary schools in Bac Ninh city, Bac Ninh province, including: managing the implementation of goals, managing content implementation, managing the use of methods and forms of educational organization, managing and evaluating educational results, managing and coordinating forces participating in social skills education opportunities for students through experiential activities. The research results are a practical basis to propose appropriate management measures to contribute to improving the quality of social skills education for students in particular, and the quality of comprehensive education for students in general in Primary school in Bac Ninh city, Bac Ninh province in the context of current educational innovation

Keywords: Social skills, social skills education, social skills education management, experiential activities, elementary school students.

1. Đặt vấn đề

Kỹ năng xã hội (KNXH) của HS là kỹ năng vô cùng quan trọng và việc GD cho HS có được những kỹ năng này là cần thiết trong bối cảnh nay khi các nhà trường đang triển khai thực hiện chương trình GD phổ thông 2018 và đặc biệt trong bối cảnh thực tiễn xã hội có nhiều thay đổi. Để giúp HS có thể dễ dàng hòa nhập với người khác, biết bảo vệ bản thân và có thể tương tác, thích ứng nhanh chóng với cuộc sống xã hội; đây là nhiệm vụ, là trách nhiệm của nhà trường đối với HS, với các bậc phụ huynh cũng như toàn thể xã hội. HS ngay từ khi còn nhỏ phải được rèn luyện để có được những KNXH. Chính vì vậy, quản lý GD KNXH cho HS trở thành một nhiệm vụ rất quan trọng của hiệu trưởng các nhà trường. Quản lý tốt hoạt động này sẽ góp phần nâng cao CLGD toàn diện HS, **đáp ứng yêu cầu đổi mới GD** hiện nay.

2. Nội dung và kết quả nghiên cứu

Để khảo sát thực trạng tác giả sử dụng phương pháp điều tra bằng bảng hỏi, phương pháp phỏng vấn, phương pháp xử lý số liệu bằng thống kê toán học.

2.1. Thực trạng quản lý thực hiện mục tiêu GD KNXH cho HS thông qua HĐTN

Bảng 2.1: Thực trạng quản lý thực hiện mục tiêu GD kỹ năng xã hội cho học sinh thông qua hoạt động trải nghiệm

| Stt | Nội dung | SL % | Mức độ thực hiện | | | | | ĐTB | TB |
|-----|---|------|------------------|------|------|------|------|------------|----|
| | | | Rất Tốt | Tốt | Khá | TB | Yếu | | |
| 1 | Tổ chức nghiên cứu các văn bản liên quan quy định về GD KNXH cho HS tiểu học | SL | 45 | 38 | 67 | 27 | 18 | 3,3 | |
| | | % | 23.1 | 19.5 | 34.4 | 13.8 | 9.2 | | |
| 2 | 1. Phân tích điều kiện thực tiễn của nhà trường, tìm hiểu đặc điểm của HS | SL | 49 | 31 | 45 | 45 | 25 | 3,2 | |
| | | % | 25.1 | 15.9 | 23.1 | 23.1 | 12.8 | | |
| 3 | 2. Xác định mục tiêu GD KNXH cho học sinh thông qua hoạt động trải nghiệm phù hợp với đối tượng HS và bối cảnh của nhà trường | SL | 45 | 48 | 56 | 18 | 28 | 3,3 | |
| | | % | 23.1 | 24.6 | 28.7 | 9.2 | 14.4 | | |
| 4 | Tổ chức GD KNXH cho HS thông qua HĐTN bám sát mục tiêu đã xây dựng | SL | 67 | 47 | 32 | 28 | 21 | 3,6 | |
| | | % | 34.4 | 24.1 | 16.4 | 14.4 | 10.8 | | |
| 5 | Bảo đảm các điều kiện thực hiện mục tiêu GD KNXH cho HS thông qua HĐTN | SL | 40 | 35 | 45 | 51 | 24 | 3,1 | |
| | | % | 20.5 | 17.9 | 23.1 | 26.2 | 12.3 | | |
| 6 | Kiểm tra thực hiện mục tiêu GD KNXH cho HS thông qua HĐTN | SL | 25 | 38 | 66 | 45 | 21 | 3,0 | |
| | | % | 12.8 | 19.5 | 33.8 | 23.1 | 10.8 | | |
| | Điểm trung bình | | | | | | | 3,2 | |

Kết quả khảo sát trên cho thấy: CBQL, GV các trường trường tiểu học thành phố Bắc Ninh đánh giá về quản lý thực hiện mục tiêu GD KNXH cho HS thông qua HĐTN được thực hiện ở mức khá, với ĐTB là 3,2 điểm. Trong đó nội dung được đánh giá cao nhất, với ĐTB 3,6 (mức tốt) là “Tổ chức GD KNXH cho HS thông qua HĐTN bám sát mục tiêu đã xây dựng”. Nội dung được đánh giá thấp nhất, có ĐTB 3,0 điểm (mức khá) là “Kiểm tra thực hiện mục tiêu GD KNXH cho HS thông qua HĐTN”. Như vậy, với kết quả khảo sát này có thể nhận thấy quản lý thực hiện mục tiêu GD KNXH cho HS thông qua HĐTN được các nhà trường tiểu học thành phố Bắc Ninh khá chú trọng và đã đạt được những kết quả quan trọng góp phần giúp HS rèn luyện và có được các KNXH cần thiết. Vì vậy, để thực hiện tốt hơn mục tiêu GD KNXH cho HS thì hiệu trưởng các nhà trường cần tăng cường các biện pháp quản lý, góp phần GD toàn diện HS tại các trường tiểu học TP Bắc Ninh.

2.2. Thực trạng về quản lý thực hiện nội dung GD KNXH cho HS thông qua HĐTN

Bảng 2.2. Thực trạng quản lý thực hiện nội dung GD KNXH cho HS thông qua HĐTN

| Stt | Nội dung | SL % | Mức độ thực hiện | | | | | ĐTB | TB |
|-----------------|---|------|------------------|------|------|------|-----|------|----|
| | | | Rất Tốt | Tốt | Khá | TB | Yếu | | |
| 1 | Chỉ đạo GV xây dựng nội dung, chương trình GD KNXH theo quy định của chương trình GDKNS cho HSTH | SL | 61 | 46 | 45 | 31 | 12 | 3,58 | 3 |
| | | % | 31.3 | 23.6 | 23.1 | 15.9 | 6.2 | | |
| 2 | Tổ chức cho giáo viên xây dựng các nội dung GD KNXH cho HS thông qua trải nghiệm với các phương thức tổ chức cụ thể | SL | 65 | 41 | 51 | 25 | 13 | 3,6 | 1 |
| | | % | 33.3 | 21.0 | 26.2 | 12.8 | 6.7 | | |
| 3 | Tổ chức thực hiện các nội dung GD KNXH cho HS thông qua HĐTN với các phương thức tổ chức đã xác định. | SL | 47 | 56 | 45 | 35 | 12 | 3,47 | 5 |
| | | % | 24.1 | 28.7 | 23.1 | 17.9 | 6.2 | | |
| 4 | Phối hợp các lực lượng thực hiện nội dung GD KNXH cho học sinh thông qua trải nghiệm | SL | 52 | 46 | 57 | 25 | 15 | 3,49 | 4 |
| | | % | 26.7 | 23.6 | 29.2 | 12.8 | 7.7 | | |
| 5 | Kiểm tra, giám sát giáo viên và các lực lượng thực hiện nội dung nội dung GD KNXH cho HS thông qua trải nghiệm | SL | 66 | 46 | 36 | 31 | 16 | 3,59 | 2 |
| | | % | 33.8 | 23.6 | 18.5 | 15.9 | 8.2 | | |
| Điểm trung bình | | | | | | | 3,5 | | |

Kết quả khảo sát trên cho thấy: quản lý thực hiện nội dung GD KNXH cho HS thông qua HĐTN tại

các trường tiểu học TP Bắc Ninh được các CBQL, GV đánh giá ở mức “tốt”, ĐTB là 3,5. Kết quả này được thể hiện trong tất cả các nội dung quản lý đều có ĐTB đạt từ 3,47 – 3,6 đạt mức “tốt”. Trong đó nội dung được thực hiện với kết quả cao nhất là “Tổ chức cho giáo viên xây dựng các nội dung GD KNXH cho HS thông qua trải nghiệm với các phương thức tổ chức cụ thể”, ĐTB đạt 3,6 (mức tốt). Xếp cuối cùng là nội dung “Tổ chức thực hiện các nội dung GD KNXH cho HS thông qua HĐTN với các phương thức tổ chức đã xác định”, ĐTB đạt 3,47. Như vậy, có thể đánh giá chung quản lý thực hiện nội dung GD KNXH cho HS thông qua hoạt động trải tại các trường tiểu học TP Bắc Ninh, đã thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả. Có thể nói kết quả này là do sự nỗ lực rất lớn của các lực lượng GD cùng tham gia quản lý và tổ chức thực hiện GD các KNXH cho HS. Quản lý được lãnh đạo nhà trường quan tâm, chỉ đạo triển khai thực hiện GD KNXH thông qua hình thức HĐTN cho HS.

2.3. Thực trạng quản lý sử dụng các PPGDKNXH cho HS thông qua HĐTN

Kết quả khảo sát cho thấy: CBQL, GV đánh giá mức độ thực hiện về quản lý sử dụng các PPGDKNXH cho HS thông qua HĐTN tại các trường tiểu học TP Bắc Ninh đạt mức “khá”, với ĐTB là 3,4. Nội dung được đánh giá với kết quả tốt nhất là “Xây dựng các điều kiện thực hiện các PPGDKNXH cho HS thông qua HĐTN” có ĐTB đạt 3,5 ở mức độ tốt. Xếp cuối cùng là nội dung “Kiểm tra, đánh giá việc sử dụng các PPGDKNXH cho HS thông qua HĐTN” đạt ĐTB là 3,2, ở mức “khá”. Từ kết quả này, nhận thấy để quản lý sử dụng các PPGDKNXH cho HS thông qua HĐTN tại các trường tiểu học TP Bắc Ninh mang lại hiệu quả, các nội dung quản lý cần phải được quan tâm một cách toàn diện hơn, đặc biệt là hoạt động KTĐG việc sử dụng các PPGDKNXH cho HS. Thông qua đó, các nhà trường sẽ có những điều chỉnh về PPGDKNXH cho HS. Vì vậy các trường cần tăng cường quản lý sử dụng các PPGDKNXH cho HS thông qua HĐTN tại các trường tiểu học TP Bắc Ninh.

3.4. Thực trạng quản lý sử dụng các hình thức GD KNXH cho HS qua HĐTN

Kết quả khảo sát cho thấy: CBQL, GV các trường trường tiểu học TP Bắc Ninh đánh giá về quản lý sử dụng các hình thức GD KNXH cho HS qua HĐTN ở mức “khá”, với ĐTB chung đạt 3,4. Kết quả này được thể hiện trong tất cả các nội dung đều có ĐTB đạt từ 3,1 - 3,7 đạt mức “khá” và “tốt”. Trong đó, nội

dung được đánh giá thực hiện ở mức cao nhất là “Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ giáo viên và các đối tượng liên quan kỹ năng sử dụng các hình thức tổ chức hoạt động GD KNXH cho HS thông qua trải nghiệm” có ĐTB đạt 3,75 ở mức tốt. Nội dung thực hiện có ĐTB thấp nhất đạt 3,1 điểm mức khá là “Kiểm tra, đánh giá việc sử dụng các hình thức GD KNXH cho HS thông qua HĐTN”. Kết quả này cũng khá tương đồng với đánh giá của giáo viên khi chúng tôi phỏng vấn. Theo cô giáo N. T. Ng, trường Tiểu học Trần Quốc Toàn cho biết: “Nhà trường thực hiện hoạt động GD KNXH đối với HS không chỉ thông qua HĐTN mà còn qua các hoạt động khác trực tiếp trong quá trình GD của nhà trường. Các hình thức tổ chức được thực hiện bởi đội ngũ giáo viên đã được bồi dưỡng, tập huấn theo đúng yêu cầu của ngành GD. Tuy nhiên việc quản lý sử dụng các hình thức GD KNXH cho HS của đội ngũ quản lý thực sự chưa được thường xuyên.” Còn theo cô giáo V. P. T, GV trường Tiểu học Ninh Xá cho biết: “Các cấp quản lý chủ yếu kiểm tra, đánh giá các hình thức dạy học các môn học, chưa thực sự sát sao kiểm tra, đánh giá các hình thức tổ chức GD KNXH cho HS”.

2.5. Thực trạng quản lý đánh giá kết quả GD KNXH cho HS thông qua HĐTN

Kết quả khảo sát cho thấy: quản lý đánh giá kết quả GD KNXH cho HS thông qua HĐTN tại các trường tiểu học TP Bắc Ninh được CBQL, GV đánh giá ở mức “khá”, với ĐTB đạt 3,3. Trong đó nội dung được đánh giá thực hiện tốt nhất là “Xác định các phương pháp và cách thức kiểm tra đánh giá kết quả GD KNXH cho HS thông qua HĐTN”, với ĐTB 3,4. Bên cạnh đó nội dung “Xây dựng kế hoạch đánh giá kết quả GD KNXH cho HS thông qua HĐTN” được đánh giá thấp nhất, chỉ đạt 3,25 điểm. Kết quả này cho thấy, nhìn chung các trường tiểu học TP Bắc Ninh đã quan tâm và triển khai hoạt động quản lý đánh giá kết quả GD KNXH cho HS. Tuy nhiên, vẫn còn tỷ lệ đáng kể đánh giá hoạt động này ở mức trung bình và yếu. Qua tìm hiểu chúng tôi được biết một số giáo viên cho rằng, công tác quản lý đánh giá còn chưa thực sự được quan tâm, chú trọng sau khi tổ chức các hoạt động. Việc đánh giá kết quả GD KNXH đối với HS thông qua HĐTN còn chưa đạt như mong muốn, công tác kiểm tra của cán bộ quản lý sau đánh giá để những điều chỉnh hợp lý, khắc phục những vướng mắc, khó khăn trong việc triển khai thực hiện tại các nhà trường cần phải được quan tâm hơn nhằm thực hiện tốt những mục tiêu GD đề ra.

3.6 Thực trạng quản lý phối hợp với các lực lượng tham gia GD KNXH cho HS thông qua HĐTN

Kết quả khảo sát cho thấy: quản lý phối hợp các lực lượng tham gia GD KNXH cho HS thông qua HĐTN tại các trường tiểu học TP Bắc Ninh được đánh giá ở mức “khá”, với ĐTB chung đạt 3,3. Trong đó nội dung thực hiện được đánh giá cao nhất là “Tổ chức huy động các lực lượng xã hội trong và ngoài nhà trường chung tay ủng hộ và tham gia GD KNXH cho HS, tạo môi trường GD tốt nhất cho HS” với ĐTB đạt 3,41 đạt mức độ “tốt”. Nội dung được đánh giá ở mức thấp nhất là “Xác định cơ chế phối hợp các lực lượng tham gia GD KNXH cho HS thông qua HĐTN” với ĐTB là 3,2, đạt mức khá. Nhìn một cách tổng thể công tác quản lý phối hợp với các lực lượng tham gia GD KNXH cho HS thông qua HĐTN tại các trường tiểu học của TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh được thực hiện khá tốt. Để có được kết quả này là do sự nỗ lực rất lớn của các giáo viên, cán bộ quản lý trong việc thực hiện kêu gọi các cá nhân, tập thể và các tổ chức xã hội cùng tham gia vào hoạt động GD các KNXH cho HS với mục tiêu phát triển toàn diện cho các em. Tuy nhiên vẫn còn một tỷ lệ khá cao đánh giá ở mức trung bình, yếu và kết quả này cũng khá tương đồng với đánh giá của một số giáo viên.

3. Kết luận

Quản lý GD KNXH cho HS thông qua HĐTN tại các trường tiểu học TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh được quan tâm khá toàn diện từ quản lý thực hiện mục tiêu, nội dung, hình thức, phương pháp, KTĐG và quản lý sự phối hợp các lực lượng tham gia GD KNXH cho HS. Hoạt động này được đánh giá thực hiện khá tốt và đã góp phần không nhỏ giúp nhà trường thực hiện tốt mục tiêu GD KNS nói riêng và GD toàn diện nhân cách cho HS nói chung. Thực trạng này là cơ sở thực tiễn đáp ứng tốt hơn yêu cầu của đổi mới GD cũng như những đòi hỏi của thực tiễn xã hội, trong thời gian tới.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ GD&ĐT (2018), *Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT* ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành chương trình GDPT tổng thể, Hà Nội.
2. Bộ GD&ĐT (2018), *Chương trình GD phổ thông: HĐTN và HĐTN, hướng nghiệp* (Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018), Hà Nội.
3. Nguyễn Quốc Chí, Nguyễn Thị Mỹ Lộc (2012), *Đại cương khoa học quản lý*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
4. Đinh Thị Kim Thoa (2021) *Hướng dẫn tổ chức HĐTN tiểu học theo chương trình GDPT 2018*, NXB ĐH Sư phạm